TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH C**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày: 30 – 5 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Bảo Hiền.

Ông Huỳnh Chí Nguyện.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh C tham gia phiên tòa*:* Bà Phan Ngọc Ngoan – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST–HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn Tr**, sinh ngày 16/01/2003, tên gọi khác: Không. Nơi sinh: tỉnh H; nơi cư trú: ấp H, thị trấn B, huyện Ph, tỉnh H; Nơi ở hiện nay: Ấp C, xã V, huyện N, tỉnh C; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T và bà Phạm Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Lan A; chưa có con; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/12/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn Kh. Sinh năm: 1974.

Địa chỉ: Ấp Ô, xã V, huyện N, tỉnh C.

- *Người đại diện theo pháp luật của ông Kh*: Bà Thanh Th. Sinh năm: 1972 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Ô, xã V, huyện N, tỉnh C.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Nguyễn Thanh T. Sinh năm: 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Số 528/17/15 Tô Ngọc V, phường T, thành phố T, thành phố H.

- *Người làm chứng*: Bà Lầu Thị L. Sinh năm: 1967 9 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện N, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/10/2023, ông Nguyễn Văn Kh điều khiển xe mô tô biển số 69F1-7941 chở bà Lầu Thị L đi trên lộ bê tông hướng từ Phủ thờ Bác về cầu thu phí thuộc ấp X, xã V, huyện N, tỉnh C. Khi đi đến đoạn đường trước trại hòm Hai Luỹ thuộc ấp X, xã V thì xảy ra va chạm với xe mô tô Future màu nâu không có biển kiểm soát do Nguyễn Văn Tr điều khiển đi ngược chiều lại. Vụ va chạm làm cho ông Kh, bà L và Trọng bị thương nặng phải đi cấp cứu, đến ngày 05/10/2023 do vết thương quá nặng nên ông Kh tử vong.

Kết quả giám định tử thi số 54/KLGĐTT-TTPY ngày 20/10/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh C kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn Kh là do: Chấn thương sọ não nặng.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 02/10/2023 ghi nhận: lộ xe bê tông theo hướng Bắc – Nam rộng 4,50m; hiện trường nhìn về hướng Bắc tiếp giáp khu vực lộ xe bê tông (hướng về ấp Cồn Cát) và khu vực dân cư; nhìn về hướng Đông tiếp giáp nhà ông Phạm Văn C và trại hòm Hai Lũy, cách tiếp là sông Ông Trang; nhìn về hướng Tây tiếp giáp khu vực kho cho thuê, đất nền trống và nhà của ông Diệp Hồng Khoái; nhìn về hướng Nam tiếp giáp khu vực lộ xe bê tông (hướng về cầu thu phí) và khu vực dân cư; … từ vị trí ký hiệu số 2 cách về hướng Tây 85cm là trục bánh xe trước của xe mô tô không mang biển kiểm soát, trục bánh trước cách về hướng Đông 3,30m là mé lộ bê tông hướng Đông, quan sát xe mô tô không biển kiểm soát hiệu Future (ký hiệu số 3) đang ở trạng thái ngã về bên về hướng trái người điều khiển, đầu xe quay về hướng Đông Bắc, đuôi xe quay Tây Nam, trục bánh sau của xe cách về hướng Đông 04m là mé lộ bê tông hướng Đông ... từ vị trí ký hiệu số 4 tiếp giáp về hướng Nam là trục trước bánh xe của xe mô tô biển kiểm soát 69F9-7941, trục bánh trước này cách về hướng Đông 3,20m là mé lộ bê tông hướng Đông, quan sát xe mô tô biển kiểm soát 69F9-7941 (ký hiệu số 5) ở trạng thái ngã về bên trái người điều khiển, đầu xe quay về hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Đông, mâm bánh xe trước có dấu vết gãy và mất mới, vỏ và ruột ở

trạng thái rời khỏi mâm bánh xe và máng vào chân thắng của xe mô tô ký hiệu số 3, vị trí trục bánh xe sau cách về hướng Đông 2,15m là mé lộ bê tông hướng Đông ...

Theo Công văn số 168/CAH-GT ngày 14/11/2023 của Đội CSGT-TT Công an huyện N xác định nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Văn Tr điều khiển phương tiện xe mô tô (không gắn biển kiểm soát nhãn hiệu Future) không đi bên phải theo chiều đi của mình được quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 cụ thể: "Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ".

Nguyễn Văn Tr còn các lỗi vi phạm: "điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 50mg/100ml máu" (48mg/100ml máu) theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 (sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021); "điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe" theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 21 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 (sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021); "điều khiển xe mô tô không gắn biển số (đối với loại xe có quy định phải gắn biển số)" được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 17 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 (sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021).

Nguyễn Văn Kh vi phạm lỗi: "điều khiển xe mô tô không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của chủ xe cơ giới còn hiệu lực" được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 (sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021).

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 mũ bảo hiểm dạng nón hiệu "Sơn" màu xám, phía trước mũ có dấu vết bể nhựa lộ phần xốp màu trắng, kích thước dấu vết bể 20cm x 23cm.

+ 01 miếng nhựa màu đen bể có kích thước 35cm x 25cm, một mặt có dán decal chữ "YAMAHA".

+ 01 miếng nhựa màu xám trắng bể có kích thước 26cm x 14cm.

+ 01 miếng nhựa màu đen bể có kích thước 26cm x 7,5cm.

+ 01 miếng nhựa màu đen bể có kích thước 38cm x 11,5cm.

+ 01 miếng nhựa (nghi vè chắn bùn trước xe mô tô) màu đen bể có kích thước 38cm x 15cm.

+ 01 mũ bảo hiểm màu xanh.

+ 01 miếng nhựa màu xám trắng, bên trên có logo của hàng YAMAHA bể có kích thước 30cm x 17cm.

+ 01 miếng nhựa màu đen bể có kích thước 30cm x 11cm.

+ 01 xe mô tô màu nâu xám, không biển kiểm soát nhãn hiệu Future, số máy JC54E 0049748, số khung RLHJC5322CY025414 (đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tại nạn giao thông).

+ 01 biển kiểm soát xe mô tô 59H1-227.59.

+ 01 xe mô tô màu đen xám bạc, biển kiểm soát 69F9-7941, số máy 2S01 010305, số khung RLCJ2S010305 (đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tại nạn giao thông).

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại yêu cầu bồi thường 176.899.741 đồng, bị cáo đã khắc phục được 80.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 25/CT- VKS ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 03 năm tù đến 04 năm tù, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Hình phạt bổ sung: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm chi phí sữa chữa xe là 10.550.000 đồng, bị cáo đồng ý nên buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường gia đình bị hại số tiền 107.449.741 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình: Tịch thu và tiêu huỷ đối với các vật chứng không có giá trị sử dụng: 01 mũ bảo hiểm dạng nón hiệu "Sơn" màu xám, phía trước mũ có dấu vết bể nhựa lộ phần xốp màu trắng, kích thước dấu vết bể 20cm x 23cm; 01 miếng nhựa màu đen bể có kích thước 35cm x 25cm, một mặt có dán decal chữ "YAMAHA"; 01 miếng nhựa màu xám trắng bể có kích thước 26cm x 14cm; 01 miếng nhựa màu đen bể có kích thước 26cm x 7,5cm; 01 miếng nhựa màu đen bể có kích thước 38cm x 11,5cm; 01 miếng nhựa (nghi vè chắn bùn trước xe mô tô) màu đen bể có kích thước 38cm x 15cm; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 miếng nhựa màu xám trắng, bên trên có logo của hàng YAMAHA bể có kích thước 30cm x 17cm; 01 miếng nhựa màu đen bể có kích thước 30cm x 11cm.

Đối với 01 xe mô tô màu đen xám bạc, biển kiểm soát 69F9-7941, số máy 2S01 010305, số khung RLCJ2S010305 đã trả lại cho gia đình bị hại. Đối với 01 xe mô tô màu nâu xám, không biển kiểm soát nhãn hiệu Future, số máy JC54E 0049748, số khung RLHJC5322CY025414 và 01 biển kiểm soát xe mô tô 59H1-227.59, đây là xe bị cáo điều khiển gây tai nạn nhưng xác định không phải là công cụ phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Đại diện theo pháp luật của bị hại bà Thanh Th: Yêu cầu bị cáo bồi thường thêm chi phí sửa chữa xe là 10.550.000 đồng, tổng số tiền yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 107.449.741 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh T: Ông xác định xe nhãn hiệu Future, biển kiểm soát xe mô tô 59H1-227.59 là của ông cho Trọng để làm tài sản, quản lý, khi cho ông biết Trọng không có giấy phép lái xe nên chỉ cho quản lý, không được điều khiển.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Vào khoảng 15 giờ ngày 02/10/2023, bị cáo Nguyễn Văn Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Future màu nâu không có biển kiểm soát không đi bên phải theo chiều đi của mình dẫn đến va chạm với xe mô tô hiệu Jupiter biển kiểm soát 69F9.7941 do ông Nguyễn Văn Kh điều khiển trên đoạn được trước trại hòm Hai Luỹ thuộc ấp Xóm Biển, xã Viên An, huyện N, tỉnh C, hậu quả làm ông Kh tử vong. Tại Bản kết luận giám định tử thi số 54/KLGĐTT-TTPY ngày 20/10/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh C kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn Kh là do: Chấn thương sọ não nặng. Bị cáo Trọng còn vi phạm các lỗi: Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu có nồng độ cồn theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia (sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 Luật tham gia giao thông đường bộ số

23/2008/QH12) Điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe; Điều khiển xe mô tô không gắn biển số (đối với loại xe có quy định phải gắn biển số) được quy định Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021).

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với tình tiết quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 "*Trong tình trạng có sử dụng rượu bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định*". Tại khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008, quy định về vượt mức nồng độ cồn: "*8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn*. *Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở"*. Nồng độ cồn trong máu của bị cáo ở mức 48mg/100ml máu, tuy nhiên tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019 đã sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định các hành vi bị nghiêm cấm như sau: *"8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn"*. Do không còn quy định về vượt mức nồng độ cồn, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo không những làm ảnh hưởng trực tiếp đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ tại địa phương, mà còn gây hậu quả rất nghiêm trọng là tước đi quyền được sống của bị hại. Nguyên nhân tai nạn xảy ra do ý thức xem thường pháp luật của bị cáo, bản thân không chấp hành các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên cần được xử lý. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý do cẩu thả, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục được một phần thiệt hại cho gia đình bị hại nên bị cáo

được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt cho bị cáo Hội đồng xét xử đã có sự cân nhắc, đánh giá mức độ, tính chất của vụ án xét thấy cần cách L bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Do đó, đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là tương xứng nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo pháp luật của bị hại bà Thanh Th yêu thêm chi phí sửa chữa xe là 10.550.000 đồng, tổng số tiền yêu cầu bị cáo bồi thường là 187.449.741 đồng, đã bồi thường được 80.000.000 đồng, yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 107.449.741 đồng. Bị cáo đồng ý nên cần buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền còn lại là 107.449.741 đồng.

Kể từ ngày đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo chậm trả khoản tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[6] Về vật chứng thu giữ: Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Các vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 01 mũ bảo hiểm dạng nón hiệu "Sơn" màu xám, phía trước mũ có dấu vết bể nhựa lộ phần xốp màu trắng, kích thước dấu vết bể 20cm x 23cm; 01 miếng nhựa màu đen bể có kích thước 35cm x 25cm, một mặt có dán decal chữ "YAMAHA"; 01 miếng nhựa màu xám trắng bể có kích thước 26cm x 14cm; 01 miếng nhựa màu đen bể có kích thước 26cm x 7,5cm; 01 miếng nhựa màu đen bể có kích thước 38cm x 11,5cm; 01 miếng nhựa (nghi vè chắn bùn trước xe mô tô) màu đen bể có kích thước 38cm x 15cm; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 miếng nhựa màu xám trắng, bên trên có logo của hàng YAMAHA bể có kích thước 30cm x 17cm; 01 miếng nhựa màu đen bể có kích thước 30cm x 11cm cần tịch thu và tiêu huỷ.

- Đối với 01 xe mô tô màu đen xám bạc, biển kiểm soát 69F9-7941, số máy 2S01 010305, số khung RLCJ2S010305 đã trả lại cho gia đình bị hại nên không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô màu nâu xám, không biển kiểm soát nhãn hiệu Future, số máy JC54E 0049748, số khung RLHJC5322CY025414 và 01 biển kiểm soát xe mô tô 59H1-227.59, đây là xe bị cáo điều khiển gây tai nạn. Bị cáo xác định đây là xe do ông Nguyễn Thanh T (cha ruột bị cáo) mua lại của người khác, sau đó cho bị cáo làm tài sản. Xét thấy, đây là tài sản của bị cáo, không phải là phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 5.372.000 đồng (tính tròn số).

[9] Bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia; Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật Dân sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại là 187.449.741 đồng, bị cáo đã bồi thường được 80.000.000 đồng, bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền còn lại là 107.449.741 đồng.

Kể từ ngày đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo chậm trả khoản tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu huỷ: 01 mũ bảo hiểm dạng nón hiệu "Sơn" màu xám, phía trước mũ có dấu vết bể nhựa lộ phần xốp màu trắng, kích thước dấu vết bể 20cm x 23cm; 01 miếng nhựa màu đen bể có kích thước 35cm x 25cm, một mặt có dán decal chữ "YAMAHA"; 01 miếng nhựa màu xám trắng bể có kích thước 26cm x 14cm; 01 miếng nhựa màu đen bể có kích thước 26cm x 7,5cm; 01 miếng nhựa màu đen bể có kích thước 38cm x 11,5cm; 01 miếng nhựa (nghi vè chắn bùn trước xe mô tô) màu đen bể có kích thước 38cm x 15cm; 01 mũ bảo hiểm màu xanh; 01 miếng nhựa màu xám trắng, bên trên có logo của hàng YAMAHA bể có kích thước 30cm x 17cm; 01 miếng nhựa màu đen bể có kích thước 30cm x 11cm.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Tr: 01 xe mô tô màu nâu xám, không biển kiểm soát nhãn hiệu Future, số máy JC54E 0049748, số khung RLHJC5322CY025414 và 01 biển kiểm soát xe mô tô 59H1-227.59.

(Hiện vật chứng đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện N quản lý theo biên bản giao nhận ngày 10/4/2024).

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn Tr phải nộp 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 5.372.000 đồng (tính tròn số).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm bị cáo, đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh C;
- Sở Tư pháp tỉnh C;
- VKSND tỉnh C;
- VKSND huyện N;
- CQĐT huyện N;
- Cơ quan THAHS huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thị Dung